

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN  
KHOA LỊCH SỬ

# HỘI NGHỊ

**TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
GIAI ĐOẠN 2010-2020**

&

**XÂY DỰNG ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
GIAI ĐOẠN 2020-2030**

Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2020

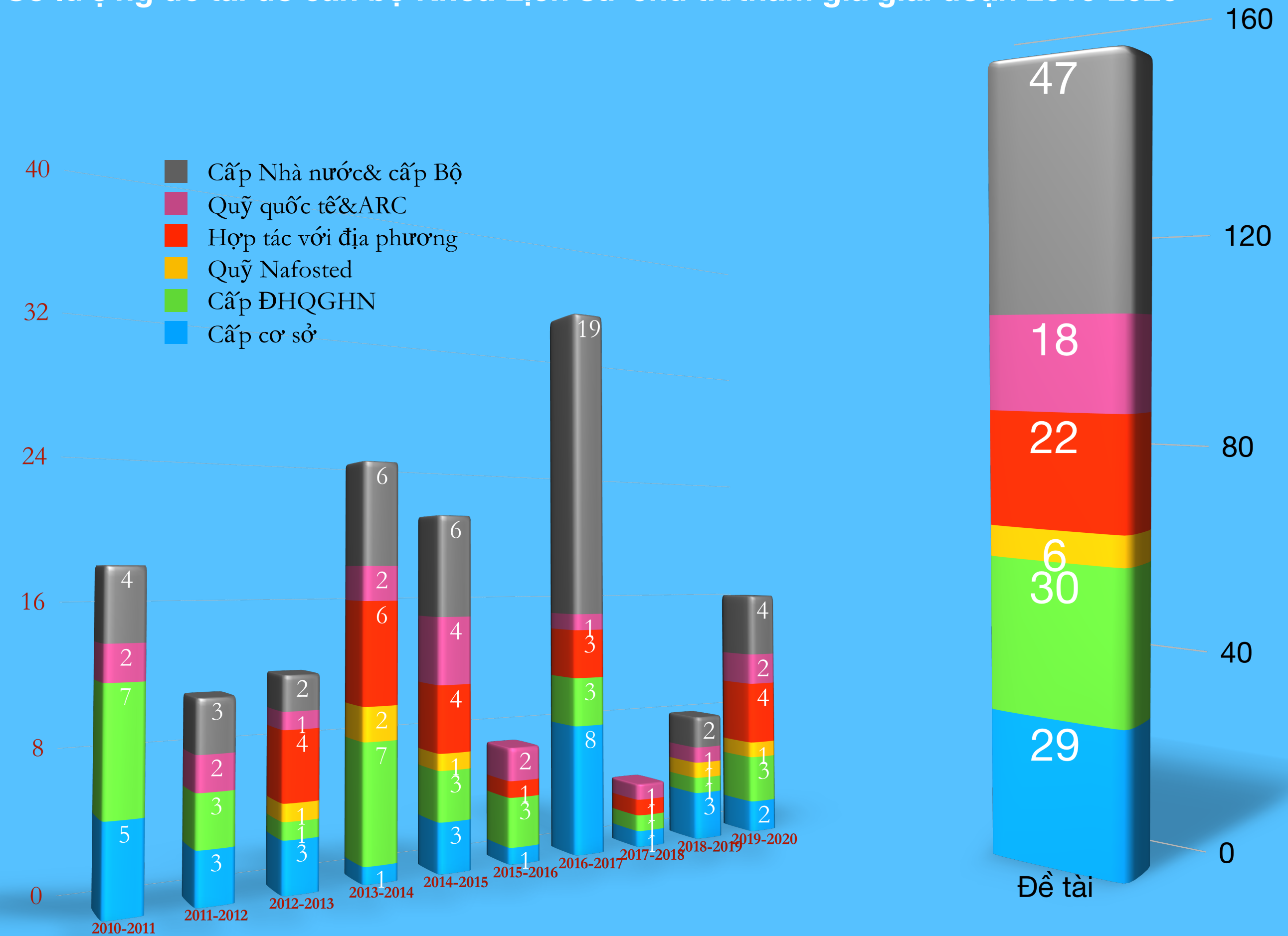
# TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

## GIAI ĐOẠN 2010-2020

Số lượng đề tài, dự án do cán bộ Khoa Lịch sử chủ trì/tham gia giai đoạn 2010-2020

| Loại đề tài            | Năm học   |           |           |           |           |           |           |           |           |           | Tổng |
|------------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|------|
|                        | 2010-2011 | 2011-2012 | 2012-2013 | 2013-2014 | 2014-2015 | 2015-2016 | 2016-2017 | 2017-2018 | 2018-2019 | 2019-2020 |      |
| Cấp cơ sở              | 5         | 3         | 3         | 1         | 3         | 1         | 8         | 1         | 3         | 2         | 29   |
| Cấp ĐHQGHN             | 7         | 3         | 1         | 7         | 3         | 3         | 3         | 1         | 1         | 3         | 32   |
| Quỹ NAFOSTED           |           |           | 1         | 2         | 1         |           |           |           | 1         | 1         | 6    |
| Hợp tác với địa phương |           |           | 4         | 6         | 4         | 1         | 3         | 1         |           | 4         | 22   |
| Quỹ quốc tế & ARC      | 2         | 2         | 1         | 2         | 4         | 2         | 1         | 1         | 1         | 2         | 18   |
| Cấp Nhà nước & cấp Bộ  | 4         | 3         | 2         | 6         | 6         |           | 19        |           | 2         | 4         | 47   |
| Tổng cộng              | 18        | 11        | 12        | 22        | 20        | 7         | 35        | 3         | 6         | 16        | 152  |

# Số lượng đề tài do cán bộ Khoa Lịch sử chủ trì/tham gia giai đoạn 2010-2020

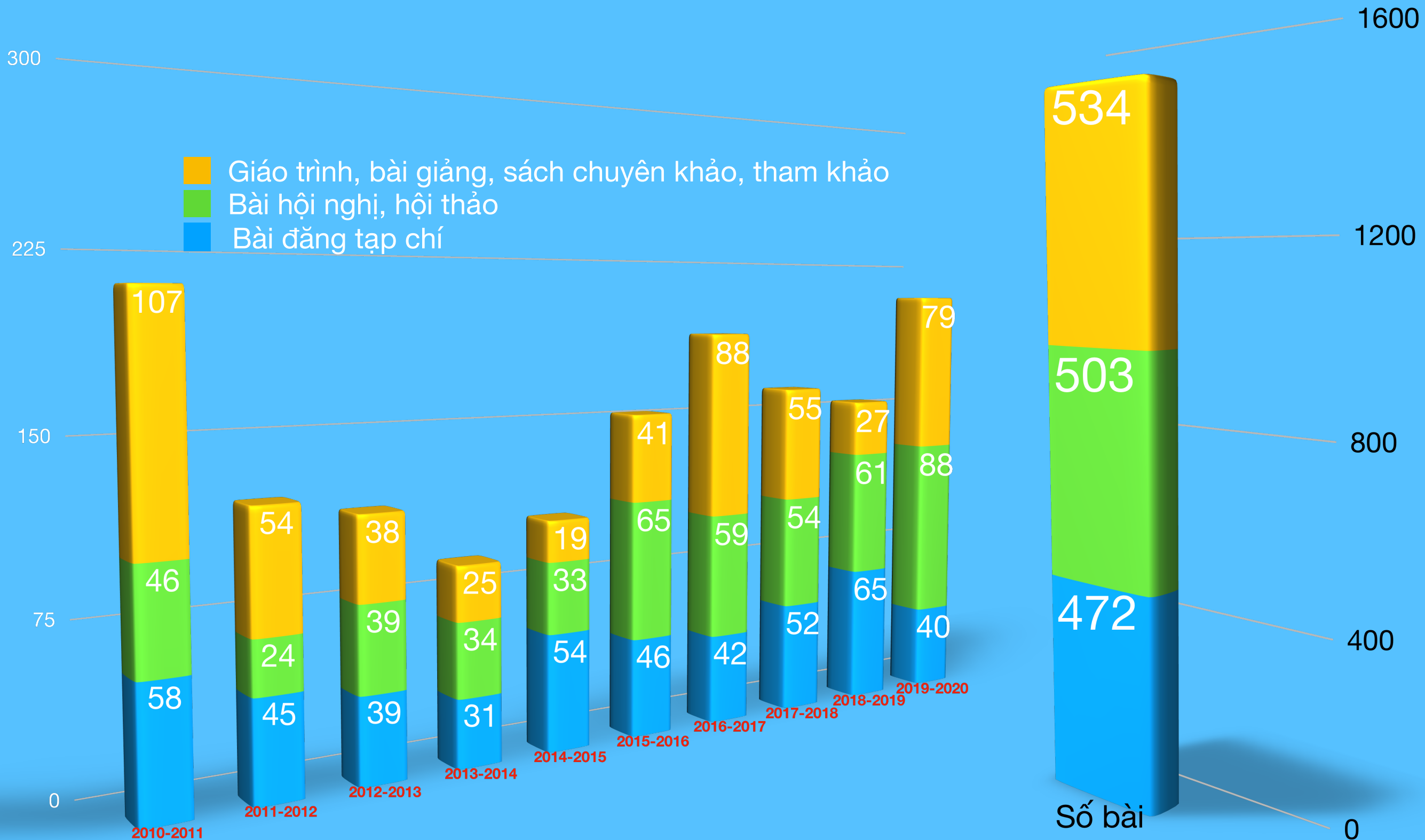


Số lượng công bố khoa học của cán bộ Khoa Lịch sử giai đoạn 2010-2020

| Năm học   | Bài đăng tạp chí trong nước (quốc tế) | Bài in trong kỷ yếu hội thảo trong nước (quốc tế) | Giáo trình, bài giảng, sách, chương sách trong nước (quốc tế) | Tổng       | Tổng số cán bộ giảng dạy | Trung bình (công trình/cán bộ) |
|-----------|---------------------------------------|---------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|------------|--------------------------|--------------------------------|
| 2010-2011 | 56(2)                                 | 36(10)                                            | 107                                                           | 199(12)    | 31                       | 6.8                            |
| 2011-2012 | 44 (1)                                | 20(4)                                             | 53(1)                                                         | 117(6)     | 31                       | 3.8                            |
| 2012-2013 | 37(2)                                 | 33(6)                                             | 35(3)                                                         | 105(11)    | 31                       | 3.5                            |
| 2013-2014 | 27(4)                                 | 23(11)                                            | 23(2)                                                         | 73(17)     | 35                       | 2.4                            |
| 2014-2015 | 51(3)                                 | 22(11)                                            | 17(2)                                                         | 90(16)     | 40                       | 2.6                            |
| 2015-2016 | 45(1)                                 | 48(17)                                            | 39(3)                                                         | 133(21)    | 42                       | 3.7                            |
| 2016-2017 | 39(3)                                 | 42(17)                                            | 80(8)                                                         | 161(28)    | 42                       | 4.5                            |
| 2017-2018 | 45(7)                                 | 34(20)                                            | 53(2)                                                         | 132(29)    | 45                       | 3.6                            |
| 2018-2019 | 54(11)                                | 40(21)                                            | 24(3)                                                         | 117(35)    | 46                       | 3.4                            |
| 2019-2020 | 32(8)                                 | 70(18)                                            | 74(5)                                                         | 176(31)    | 46                       | 4.5                            |
| Cộng      | 430(42)                               | 368(135)                                          | 505(29)                                                       | 1.303(206) |                          |                                |

# Số lượng công bố khoa học của Khoa Lịch sử giai đoạn 2010-2020

- Giáo trình, bài giảng, sách chuyên khảo, tham khảo
- Bài hội nghị, hội thảo
- Bài đăng tạp chí



# Tổ chức hội thảo, tọa đàm, thuyết trình khoa học

- ❖ Trực tiếp chủ trì hoặc tham gia phụ trách chuyên môn của gần 30 hội thảo trong nước và quốc tế
- ❖ Tổ chức hơn 70 tọa đàm khoa học cho cán bộ, nghiên cứu sinh và học viên cao học
- ❖ Biên tập một số kỷ yếu hội thảo để xuất bản thành sách



# Số lượng đề tài và Sinh viên tham gia NCKHSV giai đoạn 2010-2019

| TT          | Năm học   | Số đề tài  | Số SV tham gia |
|-------------|-----------|------------|----------------|
| 1           | 2010-2011 | 43         | 69             |
| 2           | 2011-2012 | 55         | 94             |
| 3           | 2012-2013 | 66         | 87             |
| 4           | 2013-2014 | 152        | 218            |
| 5           | 2014-2015 | 72         | 93             |
| 6           | 2015-2016 | 47         | 56             |
| 7           | 2016-2017 | 74         | 78             |
| 8           | 2017-2018 | 19         | 20             |
| 9           | 2018-2019 | 61         | 63             |
| 10          | 2019-2020 | 42         | 56             |
| <b>Tổng</b> |           | <b>631</b> | <b>834</b>     |

# ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

## GIẢI ĐOẠN 2020-2030

### ♣ Công tác nghiên cứu, xuất bản

- ♦ **Phát triển hệ thống giáo trình và bài giảng:** *Giáo trình Lý luận sử học, Giáo trình Khảo cổ học đại cương, Giáo trình Lịch sử Việt Nam (2 tập), Giáo trình Lịch sử Thế giới (2 tập); Giáo trình Lịch sử văn hoá Việt Nam, Giáo trình Cơ sở văn hoá Việt Nam; Giáo trình các chuyên đề Đô thị học và Lịch sử đô thị, Giáo trình Các chuyên đề Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*
- ♦ **Nghiên cứu các vấn đề cơ bản của khoa học lịch sử:** Lịch sử vùng đất miền Trung - Tây Nguyên và Nam Bộ; Đô thị và quá trình đô thị hoá ở Việt Nam; Các vùng văn hoá, các không gian văn hoá và mối giao lưu văn hoá trong nước, quốc tế; Văn hoá biển đảo và quá trình xác lập chủ quyền của Việt Nam ở Biển Đông; Mối quan hệ quốc tế, quá trình hội nhập và con đường phát triển đặc thù của Việt Nam; Lịch sử - văn hóa Việt Nam trong bối cảnh khu vực và thế giới; Các nguồn sử liệu ngoài nước đối với nghiên cứu lịch sử-văn hóa Việt Nam.
- ♦ **Nghiên cứu có tính tổng kết về lịch sử và nghiên cứu sử học Việt Nam:** Các tập *Lịch sử* trong Đề án biên soạn bộ *Lịch sử Việt Nam* (Quốc sử); bộ *Lịch sử sử học Việt Nam* 2 tập (Tập 1: Sử học phong kiến, Tập 2: Sử học hiện đại)
- ♦ **Nghiên cứu, biên dịch các bộ sách về sử liệu:** *Tư liệu nghiên cứu lịch sử Việt Nam ở nước ngoài; Sử liệu Trung Quốc về Việt Nam; Các tác phẩm dịch chữ Hán-Nôm; Các tác phẩm dịch tiếng Anh, Pháp, Nhật Bản... về Việt Nam; Tư liệu nghiên cứu lịch sử Việt Nam ở trong nước, bộ Tư liệu về địa bạ, hương ước, thần tích ở Việt Nam*
- ♦ **Xuất bản sách chuyên khảo, tham khảo:** Đến năm 2030 mỗi cán bộ giảng dạy (trẻ ) có ít nhất 01 chuyên khảo
- ♦ **Công bố quốc tế:** Đến năm 2030 mỗi cán bộ giảng dạy (trẻ) của Khoa có từ 1 đến 2 công bố quốc tế

# ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ GIAI ĐOẠN 2020-2030

## ❖ Xây dựng, triển khai các đề tài, dự án

- ❖ Đề tài thuộc hệ thống Đại học Quốc gia: Mỗi năm ít nhất 3-4 đề tài cấp cơ sở, 2-3 đề tài cấp Đại học Quốc gia, một số đề tài Quỹ Nghiên cứu châu Á
- ❖ Đề tài Quỹ Khoa học và Công nghệ quốc gia (NAFOSTED), cấp Bộ, cấp Nhà nước, Quỹ quốc tế: tiếp tục phát huy thế mạnh của Khoa, gắn liền với phát triển cán bộ trẻ, nâng cao năng lực ngoại ngữ và công bố quốc tế
- ❖ Đề tài có nguồn kinh phí từ địa phương: tiếp tục duy trì mối quan hệ tốt với các địa phương (Quảng Ninh, tỉnh Hà Nam, tỉnh Hải Dương, tỉnh Phú Thọ...), mở rộng các mối quan hệ mới

# ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ GIAI ĐOẠN 2020-2030

## ♣ Hội thảo, tọa đàm khoa học

- ◆ Hội thảo có tính chất kỷ niệm
  - ◆ Hội thảo về các vấn đề nổi cộm của Sử học Việt Nam: gắn liền với các định hướng nghiên cứu khoa học cơ bản của Khoa
  - ◆ Hội thảo với các địa phương: phối hợp với cơ quan đào tạo, các viện nghiên cứu, hội Sử học, các quỹ nghiên cứu
  - ◆ Hội thảo quốc tế: phối hợp với các chuyên gia, nhà khoa học, các trường đại học, viện nghiên cứu trên thế giới để tổ chức 2-3 hội thảo, tọa đàm khoa học
- ➡ Hướng tới xuất bản các kỷ yếu hội thảo
- ◆ Cử cán bộ đi tham dự hội thảo quốc tế, chủ động mời học giả quốc tế có uy tín tới trao đổi nghiên cứu, thuyết trình khoa học tại Khoa
  - ◆ Thường xuyên tổ chức seminar khoa học của Chi đoàn cán bộ, có sự tham gia của học giả quốc tế và học giả trong nước, nhất là cán bộ (trẻ) của Khoa

## ♣ Nghiên cứu khoa học sinh viên

- ◆ Khuyến khích sự tham gia đại trà của sinh viên vào hoạt động NCKHSV
- ◆ Đầu tư có trọng điểm cho những sinh viên có năng lực, trình độ ngoại ngữ và đam mê nghiên cứu khoa học
- ◆ Hỗ trợ các hoạt động trao đổi, tọa đàm NCKHSV tại các Chi đoàn, Chi hội